TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS – ST
Ngày 30 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thống

Bà Lê Thị Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2022/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST – HS, ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Tô Khánh Tr, sinh năm 1998 (Có mặt).

Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1966; Anh chị em ruột: có 01 người, sinh năm 1986; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần, Ngày 29/9/2021 bị Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 273/QĐ-XPVPHC về hành vi tàng trữ các loại dao sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác (bị cáo chưa đóng phạt); Ngày 03/10/2021 bị Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng theo Quyết định số 34/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo chưa đóng phạt). Bị cáo Tô Khánh Tr bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19/11/2021 đến ngày 28/11/2021 chuyển tạm giam cho đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Khánh Tr: Ông Phạm Thanh P – Là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1976 (Có mặt)
Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966 (Có mặt)
2. Bà Lê Thị Thể, sinh năm 1980 (Có mặt)
3. Ông Đoàn Minh S, sinh năm 1982 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
4. Anh Võ Tuấn T, sinh năm 2001 (Vắng mặt do bỏ địa phương)
Đồng nơi cư trú: Khóm C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh
5. Ông Bùi Hữu D, sinh năm 1974 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp D, xã N, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:
1. Anh Phạm Tuấn V, sinh năm 1992 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)
2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1983 (Vắng mặt do bỏ địa phương)
3. Ông Lê Minh T, sinh năm 1987 (Vắng mặt do bỏ địa phương)
Đồng nơi cư trú: Khóm C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19 tháng 11 năm 2021 sau khi đã uống rượu bia cùng một số người bạn, bị cáo Tô Khánh Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm số 84L1-627.08 đến nhà của ông Đoàn Minh S để tiếp tục uống rượu bia cùng với ông S và một số người khác. Trong lúc uống rượu bia thì giữa bị cáo Tr với ông Bùi Hữu D có xảy ra cự cãi, đánh nhau được mọi người can ngăn nên ông D ra về. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bị cáo tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cự cãi và thách đố đánh nhau với bị hại Nguyễn Văn C nhưng được mọi người can ngăn nên bị cáo nhờ Võ Tuấn T điều khiển xe mô tô của bị cáo chở bị cáo về nhà, khi về đến nhà, bị cáo kêu T đứng ngoài chờ còn bị cáo đi ra phía nhà sau lấy một con dao tự chế bằng kim loại dài 69 cm dấu vào lưng quần đang mặc rồi trở ra kêu T chở quay trở lại nhà của ông S. Khi đi được một đoạn thì bị cáo kêu T dừng xe để bị cáo tự điều khiển xe đi một mình. Khi đến cách nhà của ông S khoảng 100 mét, bị cáo đi bộ vào đứng bên hông nhà của ông S cách bàn nhậu khoảng 03 mét đến 04 mét nhưng không vào trong. Khoảng 30 phút sau khi nghe bị hại C nói "*Cha nó tao còn đánh huống chi là nó*" thì bị cáo chạy vào nơi bàn nhậu dùng tay trái cầm dao tự chế chém theo hướng từ trên xuống một

cái trúng vào vùng đầu của ông C, ông C dùng tay đỡ và ôm đầu thì bị cáo tiếp tục chém tiếp một cái trúng vào cánh tay trái của ông C. Lúc này những người có mặt tại nhà của ông S kịp thời ngăn cản, ném dao tự chế của bị cáo xuống ao và đưa ông C đi cấp cứu, do vết thương nặng ông C được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh tiếp tục điều trị, còn bị cáo thì đi về nhà, sau đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L mời bị cáo Tr về làm việc và ghi nhận sự việc phạm tội quả tang. (thể hiện tại bút lục: 01-02; 53-113; 168-232).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 152/21/TgT ngày 26/11/2021 của Trung tâm pháp y-Sở y tế Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn C là 12%, cơ chế hình thành vết thương trên người của nạn nhân Nguyễn Văn C là do ngoại lực tác động trực tiếp; Vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc; Hướng từ trên xuống (thể hiện tại bút lục: 109-113).

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 30/2022/KLGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận đối với bị cáo Tô Khánh Tr như sau:

+ Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.71-ICD10).

+ Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự. (thể hiện tại bút lục: 131-137).

Quá trình điều tra bị cáo Tô Khánh Tr đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cố ý gây thương tích đối với ông Nguyễn Văn C như nêu trên .

Tại bản cáo trạng số: 24/CT–VKS–HS, ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Tô Khánh Tr, về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Khánh Tr, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện L, và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại nhà của ông Đoàn Minh S, bị cáo Tô Khánh Tr đã có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại, chiều dài toàn bộ cây dao là 69 cm, cán dao bằng kim loại được quấn dây màu đen, lưỡi dao dài 47 cm, lưỡi dao sắc, bản dẹp, mũi nhọn chém gây thương tích đối với Nguyễn Văn C với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Tô Khánh Tr phạm tội "Cố ý gây thương tích". Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động nhờ người thân trong gia đình bồi thường thiệt hại được số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (thuộc diện hộ cận nghèo); bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng (Có ông Ngoại Nguyễn Văn B là liệt sĩ) đồng thời có một phần lỗi do phía bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Tô Khánh Tr từ 2 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 3 (Ba) năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Ngoài ra, Vị đề nghị giải quyết trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại; Đề nghị xử lý vật chứng là: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) dao tự chế bằng kim loại, chiều dài toàn bộ cây dao là 69 cm, cán dao bằng kim loại được quấn dây màu đen, lưỡi dao dài 47 cm, lưỡi dao sắc, bản dẹp, mũi nhọn và đề nghị. Về án phí do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý người bào chữa cho bị cáo Tô Khánh Tr: Vị hoàn toàn thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phân tích nguyên nhân, tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra có một phần lỗi của bị hại, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo bệnh tim không thể làm nặng được nên bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Vì vậy, vị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt mà Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra, về trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm vị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tô Khánh Tr thống nhất với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Tô Khánh Tr nói lời sau cùng: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã thấy được việc làm sai trái của mình và thấy ăn năn, hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Tuấn T và người làm chứng ông Nguyễn Văn M, ông Lê Minh T vắng mặt do bỏ địa phương nơi cư trú. Tại phiên Tòa vị đại diện viện kiểm sát, bị cáo, người bào chữa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vì việc vắng mặt của những người vắng mặt do không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án theo Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, vì không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Tô Khánh Tr tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra Công an huyện L thu thập được. Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Tô Khánh Tr về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, sức khỏe của con người là vốn quý không có gì bù bắp được, chỉ vì những hành vi, lời nói thiếu chuẩn mực của bị hại trong lúc nhậu say dẫn đến việc cải vã, xô xát, đáng lý sau

khi được người khác khuyên can bị cáo phải biết sai trái, nhưng bị cáo đã dùng dao tự chế chém gây thương tích cho bị hại để thỏa mãn cơn tức giận và tỷ L thương tích là 12%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của người dân.

[5]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây nổi lo sợ và hoang mang đến tinh thần người bị hại, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương. Mặc khác, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử lý vi phạm hành chính nhiều lần, cụ thể: vào ngày 04/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng; Ngày 03/10/2021 bị Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 20/11/2021 bị Công an thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/9/2021 bị Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ các loại dao sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác.

[6]. Nhằm làm giảm bớt những tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Tô Khánh Tr, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã chủ động nhờ người thân trong gia đình bồi thường thiệt hại; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn (thuộc diện hộ cận nghèo); bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng (Có ông Ngoại Nguyễn Văn B là liệt sĩ) đồng thời có một phần lỗi do phía bị hại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[7]. Đối với Võ Tuấn T: Khi bị cáo Tr nhờ chở về nhà để lấy dao tự chế thì Thanh đứng ở ngoài, đồng thời khi lấy dao tự chế bị cáo Tr giấu vào lưng quần đang mặc nên Thanh không biết và không liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Tr. Hành vi của T không cấu thành tội phạm

[8]. Về vật chứng: 01 (Một) dao tự chế bằng kim loại, chiều dài toàn bộ cây dao là 69 cm, cán dao bằng kim loại được quấn dây màu đen, lưỡi dao dài 47 cm, lưỡi dao sắc, bản dẹp, mũi nhọn là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về tổng các khoản chi phí trách nhiệm dân sự mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng, được trừ đi số tiền bị hại đã nhận trước là 5.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Văn C là 5.000.000 đồng. Đây là sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn tự nguyện , không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên ghi nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo là người thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Khánh Tr phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Tô Khánh Tr 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) dao tự chế bằng kim loại, chiều dài toàn bộ cây dao là 69 cm, cán dao bằng kim loại được quấn dây màu đen, lưỡi dao dài 47 cm, lưỡi dao sắc, bản dẹp, mũi nhọn.

3. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Tô Khánh Tr tiếp tục bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho bị hại ông Nguyễn Văn C.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Tô Khánh Tr được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nhật Thành